

Bản án số: 126/2024/HS-ST

Ngày: 16/9/2024

NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU - TP ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Thị Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Cúc

Ông Phạm Công Lương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Tới - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu tham gia phiên tòa:
Ông Đinh Ngọc Vĩnh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 90/2024/TLST-HS ngày 25/7/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 90/2024/QĐXXST-HS ngày 25/7/2024 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Trần Thiện P; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 06/01/1995 tại Tỉnh H; Nơi ĐKKHKT: Thôn Nam Trạch, xã A, huyện L, tỉnh H; Chỗ ở hiện nay: K847/16, Đường Q, phường Đ, quận T, TP Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần C (sinh năm 1968 còn sống) và bà Nguyễn Thị Bích N (Chết). Gia đình bị cáo có 02 A em; Bị cáo là con thứ nhất; có vợ Hoàng Thị Phương L (sinh năm: 1995), có 01 người con (sinh năm: 2022).

Tiền án, tiền sự. Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 31/5/2024. Hiện đang tạm giam. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại:

+ Ông Đinh Quốc A, sinh năm: 1993; Địa chỉ: K52/7 H, phường B, quận C, TP Đà Nẵng. Vắng mặt.

+ Bà Phan Thị Diễm T, sinh năm: 1976; Địa chỉ: Số 55 D, phường HB, quận C, TP Đà Nẵng. Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Nguyễn T, sinh năm: 1967; Địa chỉ: Tổ 5 phường G, quận K, TP Đà Nẵng. Vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Trí D, sinh năm: 1964; Địa chỉ: Số 115/11 Trần Cao V, phường T, quận C, TP Đà Nẵng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo Trần Thiện P bị Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Trần Thiện P mở cửa hàng mua bán, sửa chữa điện thoại di động tại 196 Lê Đình Lý, P. B, Q. C, TP. Đà Nẵng, từ năm 2022, đến tháng 4/2023, P đã

ngủ làm và trả mặt bằng. Trong thời gian làm cửa hàng thì P có mối quan hệ trong việc buôn bán điện thoại với ông Đinh Quốc A là chủ cửa hàng điện thoại Quốc A Store tại 233 Nguyễn Hoàng, P. Bình Hiên, Q. Hải Châu, TP. Đà Nẵng; bà Phan Thị Diễm T - là chủ cửa hàng điện thoại Nhã Tín tại 101 Hoàng Diệu, P. Phước Ninh, Q. Hải Châu, TP. Đà Nẵng. P cần tiền trả nợ và tiêu xài cá nhân nên đã chiếm đoạt tài sản của ông A và bà T, cụ thể như sau:

Lần 01: Khoảng 12h50' ngày 02/5/2023, P nhắn tin qua messenger cho ông Quốc A, nói dối là có khách cần mua 01 điện thoại hiệu Iphone 13, dung lượng 128Gb nhưng P không có sẵn nên muốn mượn điện thoại của ông A cho khách xem, nếu khách mua thì sẽ báo lại. P nói do có việc bận nên không đến lấy điện thoại được mà sẽ đặt Grab đến lấy, ông A tưởng thật nên đồng ý. Khoảng 13h45' cùng ngày, P điện thoại cho ông Nguyễn T - là chủ tiệm cầm đồ Ngọc Sang tại số 310 Trần Cao Vân, P. Xuân Hà, Q. ThA Khê, TP. Đà Nẵng, nói cần cầm cố 01 điện thoại Iphone 13 với số tiền 10.000.000 đồng, vì có quen biết từ trước nên ông T đồng ý. Ngay sau đó, P vào ứng dụng Grab đặt shipper Nguyễn Trí T đến lấy điện thoại, rồi đem thẳng qua cho ông T. Đến ngày 03/5/2023, sau nhiều lần yêu cầu P trả lại điện thoại nhưng không được, ông A tìm hiểu thì biết P đã nghỉ cửa hàng nên đã trình báo Công an phường Bình Hiên, Q. Hải Châu. Tài sản đã thu hồi.

Theo Kết luận định giá tài sản số 80/KL-HĐĐGTS ngày 12/6/2023, của Hội đồng ĐGTS trong tổ tụng hình sự, UBND quận Hải Châu, kết luận: Điện thoại hiệu Iphone 13 nêu trên có trị giá 13.600.000 đồng.

Lần 02: Khoảng 15h40' phút ngày 02/5/2023, P sử dụng tài khoản Zalo tên "*Thiện P*" nhắn tin đến tài khoản Zalo "*Thuy Phan*" của bà Phan Thị Diễm T, nói dối là cần mua 01 điện thoại Iphone 12 Promax, màu xA, dung lượng 128 Gb và sẽ nhờ Grab qua lấy, bà Thuý tưởng thật nên đồng ý. P tiếp tục liên lạc với ông T nói cần cầm cố thêm điện thoại Iphone 12 Promax với số tiền 12.000.000 đồng, ông T đồng ý. P vào ứng dụng Grab đặt một shipper đến lấy điện thoại rồi đem thẳng qua cho ông T. Đến chiều ngày 03/5/2023, bà T không liên lạc được với P nên đã tìm hiểu thì biết P nợ nhiều, nghi ngờ mình bị lừa đảo nên đã trình báo Công an phường Phước Ninh, Q. Hải Châu. Tài sản đã thu hồi.

Theo Kết luận định giá tài sản số 80/KL-HĐĐGTS ngày 12/6/2023, của Hội đồng ĐGTS trong TTHS, UBND quận Hải Châu, kết luận: Điện thoại hiệu Iphone 12 Promax nêu trên có trị giá 14.770.000 đồng.

Như vậy, P đã thực hiện 02 lần chiếm đoạt tài sản với tổng trị giá là 28.370.000 đồng.

Vật chứng tạm giữ:

- Nguyễn T:

+ 01 điện thoại Iphone 13, màu xA, Imei: 358763467802816, dung lượng 128 Gb; 01 Hợp đồng cầm cố điện thoại Iphone 13 mang tên Trần Thiện P.

+ 01 Điện thoại Iphone 12 Promax, màu xA, số Imei: 356719114737278, dung lượng 128 Gb; 01 Hợp đồng cầm cố điện thoại Iphone 12 Promax mang tên Trần Thiện P.

+ 02 Giấy chứng minh photo mang tên Trần Thiện P.

- Sao kê lịch sử giao dịch tài khoản số 788433456 của Trần Thiện P mở tại Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam - Chi nhánh Đà Nẵng, có 02 giao dịch nhận tiền của ông Nguyễn T lúc 14h05'32'' và 16h06'10'' ngày 02/5/2023, đã nhận

10.000.000 đồng và 12.000.000 đồng, phù hợp với lời khai các bên.

- Sao kê lịch sử giao dịch tài khoản số 18850937 của ông Nguyễn T mở tại Ngân hàng TMCP Á Châu - Chi nhánh Đà Nẵng, có 02 giao dịch chuyển tiền cho Trần Thiện P lúc 14h05'32'' và 16h06'10'' ngày 02/5/2023, đã chuyển đi 10.000.000 đồng và 12.000.000 đồng, phù hợp với lời khai các bên.

- Đinh Quốc A: 11 trang giấy A4, in dung tin nhắn messenger giữa Đinh Quốc A và Trần Thiện P về việc mua bán điện thoại Iphone.

- Phan Thị Diễm Thuý: 06 trang giấy A4, in nội dung tin nhắn zalo giữa Phan Thị Diễm Thuý và Trần Thiện P về việc mua bán điện thoại Iphone 12.

Với nội dung trên, tại cáo trạng số 90/CT-VKS, ngày 25/7/2024, của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố.

Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Thiện P phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 174, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Trần Thiện P từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

* Về trách nhiệm dân sự:

- Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận đã bồi thường thiệt hại cho người bị hại A Đinh Quốc A giá trị điện thoại tương đương 14.100.000 đồng; Phan Thị Diễm T giá trị điện thoại tương đương 15.400.000 đồng; trả lại cho ông Nguyễn T số tiền cầm cố điện thoại là 22.000.000 đồng, người bị hại và người liên quan không có ý kiến gì nên không đề cập.

- Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo được nhận: 02 điện thoại di động gồm: 01 (một) điện thoại Iphone 13, màu xA, Imei: 358763467802816, dung lượng 128 Gb và 01 Điện thoại Iphone 12 Promax, màu xA, số Imei: 356719114737278, dung lượng 128 Gb.

- Đối với ông Nguyễn T: Có hành vi nhận cầm cố điện thoại của P, nhưng không biết là tài sản do phạm tội mà có, nên Cơ quan CSĐT Công an quận Hải Châu không xử lý là có căn cứ.

Tại phiên tòa các bị cáo Trần Thiện P đã khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng nêu và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tra tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an quận Hải Châu, quận ThA Khê, quận Ngũ Hành Sơn; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo thì thấy: Quá trình điều tra cũng như

trA tụng tại phiên tòa, bị cáo Trần Thiện P đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo, lời khai của người bị hại, người liên quan và các chứng cứ khác mà cơ quan điều tra đã thu thập đầy đủ có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Lợi dụng mối quan hệ quen biết, Trần Thiện P đã đưa ra thông tin gian dối để chiếm đoạt của ông Đinh Quốc A: 01 điện thoại di động Iphone 13, trị giá 13.600.000 đồng; của chị Phan Thị Diễm T: 01 điện thoại di động Iphone 12 Promax, trị giá 14.770.000 đồng. Tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là 28.370.000 đồng.

[3] Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Thảo Hiếu về các tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, hành vi này là nguy hiểm cho xã hội nên cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của các bị cáo thì thấy: Bị cáo đã thực hiện 02 lần hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản, do đó bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo nên cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo; Bị cáo đã bồi thường cho các bị hại: Đinh Quốc A: 14.100.000 đồng, Phan Thị Diễm Thuý: 15.400.000 đồng. Trả cho ông Nguyễn T 22.000.000 đồng; Người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Về nhân thân bị cáo có nhân thân tốt, bản thân chưa có tiền án, tiền sự nên Hội đồng xét xử cũng sẽ cân nhắc khi quyết định hình phạt đối với bị cáo nhưng cần phải cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian để các bị cáo được cải tạo, giáo dục trở thành một công dân lương thiện, sống có ích.

[6] Từ những phân tích trên, xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu về tội dA và các điều luật áp dụng là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho người bị hại A Đinh Quốc A giá trị điện thoại tương đương 14.100.000 đồng; Phan Thị Diễm T giá trị điện thoại tương đương 15.400.000 đồng, sau khi thu hồi điện thoại theo quy định thì phải trả lại cho người bị hại, tuy nhiên bị cáo đã bồi thường số tiền thiệt hại cho người bị hại và người bị hại đã nhận số tiền này và không có ý kiến gì, do đó bị cáo đồng ý nhận lại hai điện thoại di động bị thu hồi gồm: 01 (một) điện thoại Iphone 13, màu xA, Imei: 358763467802816, dung lượng 128 Gb của A Đinh Quốc A và 01 Điện thoại Iphone 12 Promax, màu xA, số Imei: 356719114737278, dung lượng 128 Gb của chị Phan Thị Diễm T. Xét thấy, số tiền thiệt hại bị cáo đã khắc phục cho người bị hại nên cho bị cáo được nhân lại 02 điện thoại nói trên là phù hợp pháp luật.

[8] Bị cáo đã trả lại cho ông Nguyễn T số tiền cầm cố điện thoại là 22.000.000 đồng, ông T đã nhận lại và không có ý kiến gì nên không đề cập.

[9] Đối với ông Nguyễn T: Có hành vi nhận cầm cố điện thoại của P, nhưng

không biết là tài sản do phạm tội mà có, nên Cơ quan CSĐT Công an quận Hải Châu không xử lý là có căn cứ.

[10] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 174 điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

1. *Tuyên bố*: Bị cáo Trần Thiện P phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Xử phạt: Trần Thiện P 01 (một) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 31/5/2024.

2. *Xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

Bị cáo Trần Thiện P được nhận: 02 điện thoại di động gồm: 01 (một) điện thoại Iphone 13, màu xA, Imei: 358763467802816, dung lượng 128 Gb (đã qua sử dụng) và 01 (một) điện thoại Iphone 12 Promax, màu xA, số Imei: 356719114737278, dung lượng 128 Gb (đã qua sử dụng).

(Toàn bộ vật chứng nêu trên hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22 tháng 8 năm 2024).

3. *Án phí*: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Án phí Hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Thiện P phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

4. *Quyền kháng cáo*: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người bị hại và có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- VKSND quận Hải Châu;
- VKSND TP Đà Nẵng;
- Cơ quan CSĐT Công an q.Hải Châu;
- Cơ quan THAHS q.Hải Châu;
- Chi cục THADS q.Hải Châu;
- Tòa án NDTP Đà Nẵng;
- Bị cáo; người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lưu Thị Hằng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- VKSND quận Hải Châu;
- VKSND TP Đà Nẵng;
- Cơ quan CSĐT Công an q.Hải Châu;
- Cơ quan THAHS q.Hải Châu;
- Chi cục THADS q.Hải Châu;
- Tòa án NDTP Đà Nẵng;
- Bị cáo; người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lưu Thị Hằng